

Số: /KH-UBND *Vĩnh Phúc, ngày tháng năm 2021*

KẾ HOẠCH

Thi nâng ngạch công chức, viên chức tỉnh Vĩnh Phúc năm 2021 (từ ngạch Nhân viên lên ngạch Cán sự, từ ngạch Cán sự lên ngạch Chuyên viên, từ ngạch Kế toán viên trung cấp lên ngạch Kế toán viên, từ ngạch Văn thư viên trung cấp lên ngạch Văn thư viên)

Căn cứ Luật Cán bộ, Công chức ngày 13/11/2008; Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, Công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019.

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.

Căn cứ các Thông tư của Bộ Nội vụ Số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 ban hành quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ và xếp lương đối với ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư.

Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài chính: Số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức; số 77/2019/TT-BTC ngày 11/11/2019 quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ.

Căn cứ Công văn số 3505/BNV-CCVC ngày 19/7/2021 của Bộ Nội vụ về chỉ tiêu thi nâng ngạch công chức năm 2021.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thi nâng ngạch công chức, viên chức tỉnh Vĩnh Phúc năm 2021, cụ thể như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Thi nâng ngạch công chức, viên chức lên ngạch Cán sự, Chuyên viên, Kế toán viên, Văn thư viên nhằm lựa chọn đội ngũ công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu về tiêu chuẩn của vị trí việc làm, nhiệm vụ của các cơ quan, tổ chức hành

chính, đơn vị sự nghiệp của tỉnh, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và phù hợp với quy định hiện hành về quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

- Động viên, khuyến khích những công chức, viên chức có trình độ cao đẳng, trung cấp học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công việc được giao.

2. Yêu cầu

- Việc tổ chức thi nâng ngạch công chức, viên chức phải bảo đảm nguyên tắc công bằng, khách quan, đúng quy định của pháp luật.

- Đối với các cơ quan, đơn vị thi theo chỉ tiêu nâng ngạch công chức đã được Bộ Nội vụ phê duyệt và chỉ tiêu nâng ngạch viên chức đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Đề án tổ chức thi nâng ngạch viên chức.

II. Đối tượng, chỉ tiêu, điều kiện, tiêu chuẩn, hồ sơ đăng ký dự thi

1. Đối tượng, chỉ tiêu thi

a) Đối tượng thi nâng ngạch công chức: Là công chức hiện đang giữ ngạch Nhân viên, Cán sự, Chuyên viên cao đẳng, Kế toán viên trung cấp, Kế toán viên cao đẳng, cụ thể:

- Từ ngạch Nhân viên lên ngạch Cán sự: 03 chỉ tiêu.

- Từ ngạch Cán sự và Chuyên viên cao đẳng lên ngạch Chuyên viên: 21 chỉ tiêu.

- Từ ngạch Kế toán viên trung cấp và Kế toán viên cao đẳng lên ngạch Kế toán viên: 02 chỉ tiêu.

(Có biểu chi tiết chỉ tiêu của từng cơ quan, đơn vị)

b) Đối tượng thi nâng ngạch viên chức: Là viên chức hiện đang giữ ngạch Nhân viên, Cán sự, Chuyên viên cao đẳng, Kế toán viên trung cấp, Kế toán viên cao đẳng, Văn thư viên trung cấp, cụ thể:

- Từ ngạch Nhân viên lên ngạch Cán sự: 01 chỉ tiêu.

- Từ ngạch Cán sự và Chuyên viên cao đẳng lên ngạch Chuyên viên: 78 chỉ tiêu.

- Từ ngạch Kế toán viên trung cấp và Kế toán viên cao đẳng lên ngạch Kế toán viên: 196 chỉ tiêu.

- Từ ngạch Văn thư viên trung cấp lên ngạch Văn thư viên: 08 chỉ tiêu.

(Có biểu chi tiết chỉ tiêu của từng cơ quan, đơn vị)

2. Tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự thi

Công chức, viên chức dự thi phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

a) Được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm công tác liền kề trước năm dự thi nâng ngạch; có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; không trong thời hạn xử lý kỷ luật, không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật.

b) Có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận vị trí việc làm tương ứng với ngạch công chức, viên chức cao hơn ngạch công chức, viên chức hiện giữ trong cùng ngành chuyên môn, nghiệp vụ.

c) Đáp ứng yêu cầu về thời gian giữ ngạch tương ứng của ngạch dự thi, cụ thể như sau:

- Từ ngạch Nhân viên lên ngạch Cán sự phải có thời gian giữ ngạch Nhân viên hoặc tương đương từ đủ 3 năm trở lên (không kể thời gian tập sự thử việc) tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi.

- Từ ngạch Cán sự và Chuyên viên cao đẳng lên ngạch Chuyên viên phải có thời gian giữ ngạch Cán sự hoặc tương đương từ đủ 3 năm trở lên (không kể thời gian tập sự thử việc) tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi.

- Từ ngạch Kế toán viên trung cấp và Kế toán viên cao đẳng lên ngạch Kế toán viên phải đang giữ ngạch Kế toán viên trung cấp hoặc ngạch Kế toán viên cao đẳng. Nếu đang giữ ngạch Kế toán viên trung cấp thì phải có thời gian giữ ngạch Kế toán viên trung cấp hoặc tương đương từ đủ 3 năm trở lên (không kể thời gian tập sự thử việc) tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi.

- Từ ngạch Văn thư viên trung cấp lên ngạch Văn thư viên phải đang giữ ngạch Văn thư viên trung cấp và có thời gian giữ ngạch Văn thư viên trung cấp hoặc tương đương từ đủ 03 năm trở lên (không kể thời gian tập sự) tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi. Riêng đối với trường hợp khi tuyển dụng lần đầu có trình độ đào tạo Cao đẳng thì phải có thời gian giữ ngạch Văn thư viên trung cấp và tương đương từ đủ 02 năm trở lên (không kể thời gian tập sự) tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi.

Lưu ý: Trường hợp có thời gian giữ ngạch tương đương thì phải có ít nhất 01 năm (đủ 12 tháng) giữ ngạch dưới liền kề với ngạch dự thi tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi.

d) Đáp ứng yêu cầu về tiêu chuẩn trình độ đào tạo, bồi dưỡng của ngạch công chức, viên chức đăng ký dự thi:

- Ngạch Cán sự (mã số 01.004): Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng trở lên với ngành hoặc chuyên ngành đào tạo phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác.

- Ngạch Chuyên viên (mã số 01.003): Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên với ngành hoặc chuyên ngành đào tạo phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác; Có chứng chỉ bồi kiến thức quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch chuyên viên.

- Ngạch Kế toán viên (mã số 06.031): Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên với chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính; Có chứng chỉ chương trình bồi dưỡng ngạch Kế toán viên; Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam; Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản.

- Ngạch Văn thư viên (mã số: 02.007): Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên với ngành hoặc chuyên ngành văn thư - lưu trữ, lưu trữ học. Trường hợp có bằng tốt nghiệp Đại học chuyên ngành khác thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp.

3. Hồ sơ đăng ký dự thi

- Sơ yếu lý lịch: Theo mẫu 2C-BNV/2008 ban hành kèm theo Quyết định số 02/2008/QĐ-BNV ngày 06/10/2008 của Bộ Nội vụ về việc ban hành mẫu biểu quản lý hồ sơ cán bộ, công chức đối với công chức; theo mẫu HS02-VC/BNV ban hành kèm theo Thông tư 07/2019/TT-BNV ngày 01/6/2019 của Bộ Nội vụ quy định về chế độ báo cáo thống kê và quản lý hồ sơ viên chức đối với viên chức. Sơ yếu lý lịch được lập chậm nhất là 30 ngày trước thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ dự thi nâng ngạch, có xác nhận của cơ quan sử dụng, quản lý công chức, viên chức.

- Bản nhận xét, đánh giá kết quả công tác năm 2021 và bản nhận xét của người đứng đầu cơ quan, tổ chức sử dụng công chức, viên chức về các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự thi theo quy định.

- Bản sao có công chứng các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của ngạch dự thi và các quyết định về tuyển dụng, hết thời gian tập sự, nâng lương gần nhất, chuyển ngạch (nếu có).

- Hồ sơ đăng ký dự thi được bỏ vào một bì đựng riêng có kích thước 250 x 340 x 5 mm (*theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 1 Quyết định số 06/2007/QĐ-BNV ngày 18/6/2007 của Bộ Nội vụ ban hành thành phần hồ sơ cán bộ, công chức và mẫu biểu quản lý hồ sơ cán bộ, công chức*).

Hồ sơ đăng ký dự thi không trả lại.

IV. Nội dung, hình thức, thời gian thi

1. Môn thi

- Từ ngạch Nhân viên lên ngạch Cán sự, từ ngạch Văn thư viên trung cấp lên ngạch Văn thư viên phải thi 02 môn: Kiến thức chung và Chuyên môn, nghiệp vụ.

- Từ ngạch Cán sự và Chuyên viên cao đẳng lên ngạch Chuyên viên, từ ngạch Kế toán viên trung cấp và Kế toán viên cao đẳng lên ngạch Kế toán viên phải thi 04 môn: Kiến thức chung; Ngoại ngữ; Tin học; Chuyên môn, nghiệp vụ.

2. Hình thức, nội dung và thời gian thi các môn

a) Môn kiến thức chung

- Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên giấy.

- Nội dung thi:

+ Đối với Công chức: 60 câu hỏi về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ; chức trách, nhiệm vụ của công chức theo yêu cầu của ngạch dự thi.

+ Đối với Viên chức: 60 câu hỏi về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật về ngành, lĩnh vực sự nghiệp, pháp luật về viên chức theo yêu cầu của ngạch dự thi.

- Thời gian thi: 60 phút.

b) Môn ngoại ngữ

- Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên giấy.

- Nội dung thi: 30 câu hỏi về một trong năm thứ tiếng Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc ở trình độ bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam đối với thi nâng ngạch từ ngạch Cán sự và Chuyên viên cao đẳng lên ngạch Chuyên viên; trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam đối với thi nâng ngạch từ ngạch Kế toán viên trung cấp và Kế toán viên cao đẳng lên ngạch Kế toán viên.

- Thời gian thi: 30 phút.

c) Môn tin học

- Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên giấy.

- Nội dung thi: 30 câu hỏi ở trình độ chuẩn kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản.

- Thời gian thi: 30 phút.

d) Môn chuyên môn, nghiệp vụ

- Hình thức thi: Thi viết.

- Thời gian thi: 120 phút.

- Nội dung thi: Chuyên môn, nghiệp vụ của công chức, viên chức theo yêu cầu của từng ngạch dự thi.

- Thang điểm: 100.

V. Điều kiện miễn thi môn tin học, ngoại ngữ

1. Miễn môn thi ngoại ngữ đối với các trường hợp sau:

- Công chức, viên chức tại thời điểm nộp hồ sơ còn dưới 05 năm công tác tính đến tuổi nghỉ hưu theo quy định (tính theo tháng).

- Công chức, viên chức có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số đang công tác ở vùng dân tộc thiểu số hoặc là người dân tộc thiểu số đang công tác ở vùng dân tộc thiểu số.

- Công chức, viên chức có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ quy định trong tiêu chuẩn của ngạch dự thi.

- Công chức, viên chức có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học hoặc có bằng tốt nghiệp theo yêu cầu trình độ đào tạo so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ quy định trong tiêu chuẩn của ngạch dự thi học tập ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam được cơ quan có thẩm quyền công nhận.

2. Miễn thi môn tin học đối với các trường hợp sau: Các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp trở lên các chuyên ngành liên quan đến tin học, công nghệ thông tin.

VI. Nguyên tắc xác định người trúng tuyển

Người trúng tuyển trong kỳ thi nâng ngạch công chức, viên chức nếu đạt được các yêu cầu sau:

- Có số câu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng môn thi: Kiến thức chung, tin học, ngoại ngữ (trừ trường hợp được miễn hoặc không phải thi theo quy định).

- Có kết quả điểm bài thi môn chuyên môn, nghiệp vụ đạt từ 50 điểm trở lên và lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu nâng ngạch được giao.

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm bài thi môn chuyên môn, nghiệp vụ bằng nhau ở chỉ tiêu nâng ngạch cuối cùng thì thứ tự ưu tiên trúng tuyển như sau: Công chức, viên chức là nữ; công chức, viên chức là người dân tộc thiểu số; công chức, viên chức nhiều tuổi hơn (tính theo ngày, tháng, năm sinh); công chức, viên chức có thời gian công tác nhiều hơn. Nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch Hội đồng thi báo cáo, đề xuất với Chủ tịch UBND tỉnh quyết định.

- Không bảo lưu kết quả cho các kỳ thi nâng ngạch lần sau.

VII. Thành lập Hội đồng thi

1. UBND tỉnh thành lập Hội đồng thi nâng ngạch công chức, viên chức tỉnh Vĩnh Phúc năm 2021 gồm từ 5 đến 7 thành viên, cụ thể như sau:

- 01 Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh - Chủ tịch Hội đồng.

- Lãnh đạo Sở Nội vụ - Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng.

- Lãnh đạo một số cơ quan đơn vị liên quan - Thành viên Hội đồng.

- Lãnh đạo Phòng Công chức, Viên chức, Sở Nội vụ - Thành viên kiêm Thư ký Hội đồng.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng thi thực hiện theo quy định tại khoản 2, Điều 35 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 và khoản 2 Điều 38 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ; nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên Hội đồng thi thực hiện theo quy định tại Điều 2 quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức ban hành kèm theo Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ và các quy định hiện hành.

3. Hội đồng thi được sử dụng con dấu và tài khoản của Sở Nội vụ (cơ quan Thường trực Hội đồng thi) trong các hoạt động của Hội đồng.

VIII. Kinh phí thực hiện

Thực hiện theo Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức. Lệ phí phải nộp là: 600.000 đồng/thí sinh.

IX. Thời gian và các bước tiến hành

1. Từ ngày 24/12/2021: Thông báo công khai Kế hoạch trên Cổng Thông tin - Giao tiếp điện tử tỉnh, website của Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có chỉ tiêu thi.

2. Từ ngày 24/12/2021 đến ngày 31/12/2021: Các cơ quan, đơn vị có chỉ tiêu thi nhận hồ sơ dự thi nâng ngạch của công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý; có trách nhiệm kiểm tra tiêu chuẩn, điều kiện dự thi, tổng hợp danh sách công chức, viên chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi và thu lệ phí dự thi.

3. Ngày 04/01/2022: Sở Nội vụ nhận Công văn cử dự thi kèm danh sách công chức, viên chức và hồ sơ dự thi của thí sinh từ các cơ quan, đơn vị.

4. Từ ngày 04/01/2022 đến ngày 10/01/2022: Kiểm tra hồ sơ; thành lập Hội đồng thi; thông báo danh mục tài liệu ôn thi.

5. Ngày 10/01/2022: Thông báo, triệu tập các trường hợp đủ điều kiện dự thi, thời gian, địa điểm thi.

6. Từ ngày 14/01/2022 đến ngày 24/01/2022: Tổ chức thi; chấm thi; thông báo kết quả thi .

7. Từ ngày 24/01/2022 đến ngày 14/02/2022: Nhận đơn phúc khảo.

8. Từ ngày 15/02/2022: Chấm phúc khảo và thông báo kết quả chấm phúc khảo (nếu có); ban hành quyết định công nhận kết quả thi và thông báo kết quả thi đến các cơ quan, đơn vị có công chức, viên chức dự thi.

(Tuỳ theo tình hình dịch COVID-19, Hội đồng thi có thể điều chỉnh thời gian thực hiện các bước trong kế hoạch thi cho phù hợp và đảm bảo theo các quy định)

X. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nội vụ

Thực hiện nhiệm vụ cơ quan thường trực Hội đồng thi nâng ngạch theo quy định, có trách nhiệm giúp UBND tỉnh và Hội đồng thi nâng ngạch các nhiệm vụ sau:

- Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các Quyết định thành lập Hội đồng thi, Ban giám sát kỳ thi.

- Tham mưu Hội đồng thi thành lập Ban đề thi, Ban coi thi, Ban phách, Ban chấm thi, Ban phúc khảo và bộ phận giúp việc theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng tài liệu ôn thi, tổ chức hướng dẫn thí sinh ôn thi (nếu có); chuẩn bị các điều kiện cần thiết và tổ chức kỳ thi theo Kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan giải quyết khiếu nại, tố cáo (nếu có) trong quá trình tổ chức thi theo quy định.

- Tổng hợp kết quả thi, báo cáo Hội đồng thi trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kết quả thi.

- Lập dự toán kinh phí tổ chức kỳ thi nâng ngạch công chức, viên chức tỉnh Vĩnh Phúc năm 2021 và trình Sở Tài chính thẩm định.

2. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và cá nhân có liên quan

a) Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố có chỉ tiêu dự thi

- Thông báo công khai Kế hoạch tổ chức thi nâng ngạch công chức, viên chức tỉnh Vĩnh Phúc năm 2021 tới những công chức, viên chức đủ điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự thi thuộc thẩm quyền quản lý.

- Chịu trách nhiệm thẩm định hồ sơ, tiêu chuẩn, điều kiện dự thi của công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý; thu lệ phí 600.000 đồng/người và tổng hợp danh sách những người có đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi; gửi công văn cử công chức, viên chức dự thi kèm danh sách, hồ sơ và lệ phí những người đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi thuộc thẩm quyền quản lý về Sở Nội vụ đúng thời gian quy định.

- Sắp xếp, bố trí công chức, viên chức theo vị trí việc làm phù hợp sau khi có quyết định nâng ngạch của cơ quan có thẩm quyền.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng thi và theo quy định của pháp luật hiện hành.

b) Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố: Phối hợp với Sở Nội vụ chuẩn bị tài liệu, hướng dẫn thí sinh ôn tập và thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND tỉnh, Hội đồng thi phân công.

c) Công chức, viên chức tham dự kỳ thi nâng ngạch

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của các thông tin trong hồ sơ đăng ký dự thi.

- Thực hiện nghiêm quy chế thi nâng ngạch công chức, viên chức và các quy định của pháp luật liên quan.

3. Ban Giám sát kỳ thi nâng ngạch: Giao Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện công tác giám sát kỳ thi nâng ngạch theo đúng quy định.

4. Công an tỉnh Vĩnh Phúc: Có trách nhiệm bảo đảm công tác an ninh, trật tự, an toàn để Hội đồng thi hoàn thành tốt nhiệm vụ.

5. Sở Tài chính: Có trách nhiệm thẩm định dự toán kinh phí tổ chức kỳ thi nâng ngạch công chức, viên chức tỉnh Vĩnh Phúc năm 2021 trình UBND phê duyệt theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thi nâng ngạch công chức, viên chức tỉnh Vĩnh Phúc năm 2021. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, công chức, viên chức phản ánh trực tiếp về cơ quan Thường trực Hội đồng thi (*Sở Nội vụ, điện thoại: 02113.862.376*) để tổng hợp báo cáo Hội đồng thi xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ (b/c);
- TTTU, TTHĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh,
- Chánh VP, các PVP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Công an tỉnh;
- Lưu: VT, TH1.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Duy Thành

**CHỈ TIÊU NÂNG NGẠCH CÔNG CHỨC LÊN NGẠCH CÁN SỰ,
CHUYÊN VIÊN, KẾ TOÁN VIÊN**

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày / /2021 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc)

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Chỉ tiêu nâng ngạch công chức		Ghi chú
		Từ ngạch Cán sự và tương đương lên ngạch Chuyên viên, Kế toán viên	Từ ngạch nhân viên lên ngạch Cán sự	
I	Công chức chuyên ngành hành chính	21	03	
1	Sở Kế hoạch và Đầu tư	01		
2	Sở Công thương	01		
3	Sở Giao thông Vận tải	02	02	
4	Sở Thông tin và Truyền thông	01		
5	Sở Tư pháp	01		
6	Thanh tra tỉnh	01		
7	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	02		
8	UBND thành phố Vĩnh Yên	01		
9	UBND thành phố Phúc Yên	03		
10	UBND huyện Bình Xuyên	01		
11	UBND huyện Tam Dương	01		
12	UBND huyện Vĩnh Tường	03	01	
13	UBND huyện Yên Lạc	02		
14	UBND huyện Lập Thạch	01		
II	Công chức chuyên ngành kế toán	02	00	
1	Ban Dân tộc	01		
2	UBND huyện Vĩnh Tường	01		
	Tổng cộng	23	03	

**CHỈ TIÊU NÂNG NGẠCH VIÊN CHỨC LÊN CÁN SỰ, CHUYÊN VIÊN,
KẾ TOÁN VIÊN, VĂN THƯ VIÊN**

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày / /2021 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc)

STT	Cơ quan, đơn vị	Chỉ tiêu nâng ngạch viên chức		Ghi chú
		Từ ngạch Cán sự và tương đương lên ngạch Chuyên viên, Kế toán viên, Văn thư viên	Từ ngạch nhân viên lên ngạch Cán sự	
I	Viên chức chuyên ngành kế toán	196	0	
1	Sở Giáo dục và Đào tạo	2		
2	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	1		
3	Sở Tài Nguyên và Môi trường	1		
4	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	1		
5	Sở Y tế	29		
6	Hội Luật gia	1		
7	Hội Chữ thập đỏ tỉnh	1		
8	Liên hiệp các Tổ chức Hữu nghị tỉnh	1		
9	Trường Cao đẳng nghề Vĩnh Phúc	1		
10	UBND huyện Bình Xuyên	8		
11	UBND huyện Lập Thạch	29		
12	UBND huyện Tam Đảo	16		
13	UBND huyện Tam Dương	24		
14	UBND huyện Vĩnh Tường	42		
15	UBND huyện Yên Lạc	7		
16	UBND thành phố Phúc Yên	23		
17	UBND thành phố Vĩnh Yên	9		
II	Viên chức chuyên ngành hành chính	78	1	
1	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	4		
2	Sở Khoa học và Công nghệ	2		
3	Sở Công thương	1		
4	Sở Y tế	8	1	
5	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	19		
6	Sở Tư pháp	1		
7	Sở Kế hoạch và Đầu tư	1		
8	Sở Tài nguyên và Môi trường	2		
9	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2		
10	Thanh tra tỉnh	1		
11	Đài Phát thanh và Truyền hình	1		
12	Trường Cao đẳng nghề Vĩnh Phúc	4		
13	Hội Chữ thập đỏ tỉnh	2		

STT	Cơ quan, đơn vị	Chỉ tiêu nâng ngạch viên chức		Ghi chú
		Từ ngạch Cán sự và tương đương lên ngạch Chuyên viên, Kế toán viên, Văn thư viên	Từ ngạch nhân viên lên ngạch Cán sự	
14	UBND huyện Lập Thạch	2		
15	UBND huyện Tam Đảo	8		
16	UBND huyện Tam Dương	8		
17	UBND huyện Vĩnh Tường	2		
18	UBND thành phố Phúc Yên	4		
19	UBND thành phố Vĩnh Yên	6		
III	Viên chức chuyên ngành văn thư	8	0	
1	Sở Tài nguyên và Môi trường	1		
2	Sở Giáo dục và Đào tạo	1		
3	UBND huyện Tam Đảo	1		
4	UBND huyện Vĩnh Tường	2		
5	UBND thành phố Vĩnh Yên	3		
	Tổng cộng	282	1	